

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 370/QĐ-CĐNN ngày 25 tháng 10 năm 2022  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên nghề: **Quản lý khai thác công trình thủy lợi**

Trình độ đào tạo: **Sơ cấp nghề**

Đối tượng đào tạo: Lao động ở nông thôn trong độ tuổi lao động, có đầy đủ sức khỏe, có trình độ từ trung học cơ sở trở lên

Số lượng, mô đun đào tạo: 6 mô đun

Thời gian đào tạo: 03 tháng

Bằng cấp sau khi đào tạo: Chứng chỉ sơ cấp nghề

### 1. Mục tiêu đào tạo:

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Mục tiêu chung nhằm đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ sơ cấp, có phẩm chất chính trị, có đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức chuyên môn và kỹ năng tương xứng có sức khỏe để đáp nhu cầu nhân lực trong các lĩnh vực quản lý và vận hành khai thác công trình thủy lợi.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### - Kiến thức:

- + Trình bày được nội dung về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- + Trình bày được phương pháp vận hành cống nội đồng theo quy trình, quy phạm

- + Trình bày nội dung công tác quản lý khai thác công trình trên hệ thống kênh nội đồng và hồ chứa nhỏ

- + Trình bày nội dung công tác quản lý khai thác thường xuyên kênh nội đồng trên hệ thống thủy nông

- + Trình bày được cách thi công và tu bổ công trình trên hệ thống kênh nội đồng

##### - Kỹ năng:

- + Thực hiện đúng các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường trong vận hành, bảo dưỡng cống và công trình thủy nông



+ Thực hiện được việc quản lý khai thác thường xuyên hệ thống kênh, công trình trên kênh nội đồng và công trình hồ chứa nhỏ

+ Thi công và tu bổ được các công trình đơn giản trong hệ thống thủy nông

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Học viên hoàn thành chương trình học tập có thể làm việc được ở các xí nghiệp thủy nông trực thuộc các công ty khai thác công trình thủy lợi, các tổ chức, hội dùng nước. Người học có thể tiếp tục học tập cao hơn.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 6
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 320 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 60 giờ; Thực hành, thực tập: 240 giờ
- Thời gian khóa học: 3 tháng.

## 3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
MĐ 01	Kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động	1	40	6	32	2
MĐ 02	Quản lý khai thác công trình trên hệ thống kênh	2	60	12	44	4
MĐ 03	Quản lý khai thác thường xuyên kênh nội đồng trong hệ thống thủy nông	2	60	12	44	4
MĐ 04	Vận hành, bảo dưỡng công nội đồng	2	60	12	44	4
MĐ 05	Kỹ thuật thi công tu bổ công trình	2	60	12	44	4
MĐ 06	Vận hành, bảo dưỡng tủ điện điều khiển công	1	40	6	32	2
<b>Tổng cộng:</b>		<b>10</b>	<b>320</b>	<b>60</b>	<b>240</b>	<b>20</b>

*Ghi chú:* Bao gồm cả số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đun( được tính vào giờ thực hành) và số giờ kiểm tra hết mô đun

## 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Chương trình đào tạo nghề trình độ sơ cấp nghề “quản lý khai thác công trình thủy lợi” được dùng cho dạy nghề nông thôn có nhu cầu học nghề. Khi học

viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khóa học sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề

Theo yêu cầu của người học, có thể dạy độc lập mô đun 01 “Kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động”, mô đun 05 “Kỹ thuật thi công tu bổ công trình” cho các học viên và cấp giấy chứng nhận học nghề là đã hoàn thành các mô đun đó.

Chương trình gồm 6 mô đun sau:

Mô đun 01: “Kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động” có thời gian đào tạo là 40 giờ trong đó có 6 giờ lý thuyết, 32 giờ thực hành và 2 giờ kiểm tra với mục đích trang bị những nội dung cơ bản quy định về quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo luật lao động, các biện pháp kỹ thuật an toàn, liên hệ trong việc quản lý khai thác hệ thống thủy nông.

Mô đun 2: “Quản lý khai thác công trình trên hệ thống kênh” có thời gian đào tạo là 60 giờ trong đó có 12 giờ lý thuyết, 44 giờ thực hành và 4 giờ kiểm tra với mục đích quản lý khai thác được các công trình trên kênh, vận hành được các công trình đầu mối, biết khai thác và sử dụng công trình hồ chứa.

Mô đun 03: “ Quản lý khai thác thường xuyên kênh nội đồng trong hệ thống thủy nông” có thời gian đào tạo là 60 giờ trong đó có 12 giờ lý thuyết, 44 giờ thực hành và 4 giờ kiểm tra với mục đích thực hiện các công việc thường xuyên trong quản lý kênh nội đồng, bảo vệ kênh nội đồng, sửa chữa được các hư hỏng nhỏ trên đường kênh nội đồng.

Mô đun 04: “ Vận hành, bảo dưỡng công nội đồng” có thời gian đào tạo là 60 giờ trong đó lý thuyết là 12 giờ, 44 giờ thực hành và 4 giờ kiểm tra với mục đích vận hành đúng quy trình đóng mở cống nội đồng, sử dụng các dụng cụ, trang thiết bị phục vụ tháo, lắp, bảo dưỡng, thay thế các chi tiết cho tời, vít nâng, cách cống, sử dụng dụng cụ trong quá trình thực hành theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu an toàn

Mô đun 05: “ kỹ thuật thi công tu bổ công trình” có thời gian đào tạo là 60 giờ trong đó có 12 giờ lý thuyết, 44 giờ thực hành và 4 giờ kiểm tra với mục đích tính chọn được các vật liệu xây dựng cần thiết phục vụ cho công việc, thực hiện được công tác xây lát, công tác đất trong quá trình sửa chữa các công trình, tạo được mái dốc, tạo được độ nghiêng đúng tiêu chuẩn.

Mô đun 06: “Vận hành, bảo dưỡng tủ điện điều khiển cống” có thời gian đào tạo là 40 giờ trong đó có 6 giờ lý thuyết, 32 giờ thực hành và 2 giờ kiểm tra với mục đích trình bày được nguyên lý các mạch điện điều khiển cống, mạch điều trực tiếp qua thiết bị đóng cắt bằng tay, mạch điều khiển qua nút bấm và



khởi động từ, hiểu được quy trình vận hành, bảo dưỡng mạch điện trên các tủ điều khiển. Thực hiện được công việc vận hành, bảo dưỡng các mạch điện đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

Đề sinh viên có được nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, trường/cơ sở dạy nghề có thể bố trí tham quan, học tập và các hoạt động ngoại khóa tại các doanh nghiệp quản lý, khai thác công trình thủy lợi, doanh nghiệp khai thác tài nguyên nước.

4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

- Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khóa học:

TT	Kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra
1	Kiến thức nghề	Trắc nghiệm hoặc vấn đáp	Không quá 60 phút
2	Kỹ năng nghề	Bài thực hành kỹ năng nghề	Không quá 8 giờ

4.3. Các chú ý khác:

Trong quá trình thực hiện để đạt hiệu quả cao trong đào tạo và phù hợp với thực tế giáo viên nên bố trí cho người học đi thăm quan tại các cơ sở

( quan sát đập, cống, hồ nhỏ...) và tham gia vào quá trình quản lý trong thời gian phù hợp với chương trình đào tạo.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Lê Hoàng Bá Huyền**